BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 90 /TB-BGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 01 năm 2022

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN
ĐẾN Số 112
Ngày 27/01/2022
Chuyển

CĐ:
- P.TT&TVTS
- (Website)
- Các đơn vị

THÔNG BÁO
TUYỂN SINH ĐI HỌC TẠI U-CRAI-NA NĂM 2022

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài; Căn cứ chỉ tiêu học bổng Chính phủ Cộng hòa U-crai-na cấp cho Việt Nam trong khuôn khổ Hiệp định về hợp tác trong lĩnh vực giáo dục giữa Việt Nam và U-crai-na, Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo tuyển sinh đi học tại U-crai-na diện Hiệp định năm 2022 như sau:

1. Thông tin chung về chương trình học bổng

1.1. Số lượng học bổng và trình độ đào tạo

Tổng số có 30 học bổng, bao gồm 25 học bổng đào tạo trình độ đại học và/hoặc thạc sĩ; 05 học bổng đào tạo trình độ tiến sĩ theo các khối ngành: khoa học kỹ thuật, khoa học xã hội và nhân văn.

1.2. Thời gian đào tạo

- Chương trình đại học: 03-04 năm học (không bao gồm 01 năm học dự bị tiếng);
- Chương trình thạc sĩ: 02 năm học (không bao gồm 01 năm học dự bị tiếng);
- Chương trình tiến sĩ: 03-04 năm (không bao gồm 01 năm học dự bị tiếng).

1.3. Chế độ học bổng

Chính phủ U-crai-na tiếp nhận đào tạo, nghiên cứu miễn phí, cấp học bổng hàng tháng và bố trí chỗ ở trong ký túc xá với chi phí áp dụng theo quy định của Chính phủ U-crai-na;

Chính phủ Việt Nam cấp: vé máy bay một lượt đi và về, phí đi đường, lệ phí làm hộ chiếu, visa, bảo hiểm y tế và cấp bù sinh hoạt phí hàng tháng cho toàn khóa học theo chế độ hiện hành.

2. Đối tượng, điều kiện và hồ sơ dự sơ tuyển

2.1. Điều kiện chung

Ứng viên dự tuyển cần đáp ứng đầy đủ các điều kiện chung sau đây:

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc trong thời gian đang bị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật;

- Có đủ sức khỏe để học tập tại nước ngoài. Khi nhập học và định kỳ hằng năm phía U-crai-na sẽ tổ chức khám lại sức khỏe. Trường hợp bị phát hiện có bệnh, không đủ sức khỏe do giả mạo hồ sơ để đi học sẽ phải về nước và tự chịu mọi chi phí liên quan, kể cả vé máy bay và phải bồi hoàn kinh phí cho Nhà nước theo quy định hiện hành;

- Chưa đăng ký dự tuyển chương trình học bổng nào khác từ khi thông báo này có hiệu lực đến khi có kết quả sơ tuyển;

- Cam kết hoàn thành chương trình đào tạo và trở về phục vụ tại cơ quan cử đi học hoặc theo yêu cầu của Nhà nước. Những người không hoàn thành chương trình đào tạo, tự bỏ học, bị buộc thôi học hoặc sau khi tốt nghiệp không trở về nước phục vụ, không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người được cấp học bổng phải bồi hoàn kinh phí đào tạo theo quy định hiện hành;

- Ngành học đăng ký dự tuyển phải cùng khối ngành với ngành đã trúng tuyển và đang học đại học ở Việt Nam hoặc ngành đã đoạt giải thưởng quốc tế, khu vực, quốc gia (đối với ứng viên học bổng đại học), phù hợp với ngành đã học đại học/thạc sĩ, công việc đang làm (đối với ứng viên học bổng thạc sĩ/tiến sĩ);

- Chỉ được đăng ký 01 ngành học và không được tự ý thay đổi ngành học, cơ sở đào tạo đã đăng ký dự tuyển và trúng tuyển đi học theo thông báo của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam, Bộ Giáo dục U-crai-na và cơ sở đào tạo U-crai-na;

- Chỉ được đăng ký dự tuyển trình độ đào tạo cao hơn trình độ đã có văn bằng;

- Các ứng viên dự tuyển học bổng đại học, thạc sĩ và tiến sĩ, nếu chưa biết tiếng U-crai-na sẽ được học 01 năm dự bị tiếng U-crai-na tại Cộng hòa U-crai-na. Những ứng viên đã tốt nghiệp đại học/thạc sĩ chuyên ngành tiếng U-crai-na hoặc tại các cơ sở đào tạo bằng tiếng U-crai-na thì không được học dự bị tiếng U-crai-na;

- Không xét tuyển ứng viên thuộc các trường hợp sau:

+ Đã từng được cơ quan Nhà nước cử đi học ở nước ngoài nhưng không hoàn thành khóa học;

+ Đang làm việc tại cơ quan trong nước nhưng không có văn bản của cơ quan trực tiếp quản lý cho phép dự tuyển;

+ Đã được các cơ quan, địa phương trong nước hoặc nước ngoài cấp học bổng đi học ở nước ngoài, hiện có các ràng buộc về nghĩa vụ, trách nhiệm chưa được phép đi học tiếp ở nước ngoài.

+ Đã được tuyển chọn đi học nước ngoài nhưng không đi học vì lý do cá nhân (thời hạn áp dụng là 02 năm kể từ ngày nộp đơn xin rút không đi học).

2.2. Đối tượng, điều kiện cụ thể và hồ sơ dự sơ tuyển

Học bổng dự tuyển	**Đối tượng và điều kiện cụ thể**	**Hồ sơ dự sơ tuyển**
Học bổng đại học	- Học sinh đang học lớp 12 đã đoạt giải tại các kỳ thi quốc tế, khu vực, quốc gia có kết quả học tập ở bậc THPT đến hết học kỳ I năm học 2021-2022 đạt từ 7,0 trở lên; - Sinh viên năm thứ nhất của các đại học, học viện, trường đại học Việt Nam (hệ chính quy tập trung) có kết quả 03 năm học THPT và học kỳ I năm thứ nhất đại học đạt từ 7,0 trở lên (theo thang điểm 10 hoặc tương đương).	Xem chi tiết tại Phụ lục 1 và Phụ lục 4

Học bổng thạc sĩ	- Người có trình độ đại học đang công tác tại các cơ quan nhà nước, các cơ sở giáo dục (biên chế hoặc hợp đồng từ 12 tháng trở lên có đóng bảo hiểm xã hội), không quá 40 tuổi (tính đến 31/3/2022), có thời gian công tác tối thiểu 12 tháng kể từ khi có hợp đồng lao động đầu tiên tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự tuyển; - Sinh viên tốt nghiệp đại học (trong thời gian từ tháng 01/2021 đến tháng 8/2022) với kết quả học tập đạt loại giỏi tại Việt Nam; có điểm trung bình chung khóa học từ 8,0 trở lên (theo thang điểm 10 hoặc tương đương) đối với ứng viên tốt nghiệp tại nước ngoài, chưa có quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động, có cam kết sau khi hoàn thành khóa học sẽ về nước làm việc theo yêu cầu của Nhà nước.	Xem chi tiết tại Phụ lục 2 và Phụ lục 4
Học bổng tiến sĩ	- Người có trình độ thạc sĩ đang công tác tại các cơ quan nhà nước, các cơ sở giáo dục (biên chế hoặc hợp đồng 12 tháng trở lên có đóng bảo hiểm xã hội), không quá 40 tuổi (tính đến 31/3/2022), có thời gian công tác tối thiểu 12 tháng kể từ khi có hợp đồng lao động đầu tiên sau khi tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự tuyển; - Học viên tốt nghiệp thạc sĩ (trong thời gian từ tháng 01/2021 đến tháng 8/2022) với kết quả học tập đạt từ 8,0 trở lên (theo thang điểm 10 hoặc tương đương), không quá 35 tuổi (tính đến 31/3/2022), chưa có quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động, có cam kết sau khi hoàn thành khóa học sẽ về nước làm việc theo yêu cầu của Nhà nước	Xem chi tiết tại Phụ lục 3 và Phụ lục 4

3. Quy trình nộp hồ sơ đăng ký sơ tuyển

3.1. Nộp hồ sơ trực tuyến (online):

Sau khi hoàn thành hồ sơ dự tuyển, ứng viên phải quét (scan) lưu lại toàn bộ hồ sơ sang các files định dạng PDF (mỗi loại tài liệu quét thành 01 file riêng dung lượng không quá 1 MB) để đăng ký trực tuyến. Thời hạn đăng ký trực tuyến trên website https://tuyensinh.vied.vn/ **đến trước ngày 11/3/2022.**

3.2. Nộp hồ sơ giấy

Ứng viên chuyển 02 bộ hồ sơ giấy (01 bằng tiếng Việt và 01 bằng tiếng U-crai-na) chính thức đăng ký dự tuyển bằng thư chuyển phát nhanh bảo đảm tới **Cục Hợp tác quốc tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo, 35 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội**.

Hồ sơ cần đựng trong túi hồ sơ kích thước 25cm x 34cm, mặt ngoài ghi đầy đủ thông tin chi tiết theo mẫu quy định đối với hồ sơ dự tuyển học bổng diện Hiệp định đi U-crai-na năm 2022.

Hồ sơ hợp lệ là hồ sơ có đủ các giấy tờ quy định ở trên, được nộp trong thời hạn quy định của Thông báo tuyển sinh (bao gồm cả hồ sơ online và hồ sơ giấy). Hồ sơ nộp muộn sẽ chỉ được xem xét xử lý nếu vẫn còn chỉ tiêu học bổng sau khi đã xét tuyển hồ sơ ứng viên nộp đúng hạn và phía U-crai-na thống nhất việc thực hiện xét tuyển bổ sung; hồ sơ ứng viên không đáp ứng đầy đủ các tiêu chí về điều kiện tuyển chọn của Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ chỉ được dự tuyển để phía U-crai-na xem xét cấp chế độ học bổng của phía U-crai-na. Người khai hồ sơ dự tuyển không đúng và người xác nhận sai sẽ bị xử lý theo pháp luật và bị hủy kết quả tuyển sinh liên quan. Bộ Giáo dục và Đào tạo không trả lại hồ sơ trong bất kỳ trường hợp nào.

(Xem thêm thông tin, các mẫu văn bản liên quan tại websites: www.moet.gov.vn, icd.edu.vn; liên hệ hỗ trợ kỹ thuật khi đăng ký dự tuyển theo địa chỉ tuyensinh@vied.vn).

4. Thời hạn nhận hồ sơ: Hồ sơ phải nộp **trước ngày 11/3/2022** (tính theo dấu nhận hồ sơ tại Cục Hợp tác quốc tế và thời gian hoàn thành đăng ký online).

5. Ưu tiên xem xét ứng viên trong các trường hợp sau:

a) Ứng viên cần đào tạo để bổ sung nguồn nhân lực theo nhu cầu sử dụng do các Bộ/Ngành và các địa phương đề nghị (có văn bản đề cử dự tuyển và Hợp đồng cam kết tuyển dụng hoặc dự kiến tuyển dụng về công tác sau khi hoàn thành khóa học của các Bộ, ngành, địa phương);

b) Ứng viên đoạt các giải thưởng quốc tế, khu vực và quốc gia và các ứng viên khác thuộc diện ưu tiên theo quy chế tuyển sinh đại học hiện hành;

c) Ứng viên có nhiều thành tích tốt trong học tập và rèn luyện, thành tích nghiên cứu khoa học (thể hiện qua các bài báo đăng trên tạp chí khoa học hoặc báo cáo tại hội nghị khoa học cấp trường trở lên và được đăng trong kỷ yếu hội nghị hoặc tham gia đề tài nghiên cứu cấp Bộ trở lên và đề tài đó đã được nghiệm thu hoặc ứng dụng).

d) Ứng viên dự tuyển học bổng thạc sĩ/tiến sĩ có văn bản của cơ sở đào tạo đã tốt nghiệp đề cử học chuyển tiếp sinh và có văn bản tiếp nhận học thạc sĩ/tiến sĩ của cơ sở đào tạo tại U-crai-na.

6. Quy trình xét tuyển

- Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ xem xét ứng viên dự tuyển có hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định và căn cứ các tiêu chí tuyển chọn để sơ tuyển ứng viên;

- Bộ Giáo dục và Đào tạo gửi danh sách các ứng viên được sơ tuyển để đề cử cho phía U-crai-na;

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (Cục Hợp tác quốc tế) thông báo kết quả sơ tuyển đến ứng viên qua email trong tháng 8/2022;

- Ứng viên do Bộ Giáo dục và Đào tạo đề cử được Chính phủ U-crai-na duyệt cấp học bổng mới thuộc diện trúng tuyển và sẽ được Bộ Giáo dục và đào tạo thông

báo, hướng dẫn và giải quyết thủ tục liên quan tiếp theo để đi học tại U-crai-na trong tháng 10/2022.

Những trường hợp được phía U-crai-na tiếp nhận không thuộc chương trình học bổng này, hoặc thuộc chương trình này nhưng không đáp ứng đầy đủ quy định tuyển chọn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, không dự tuyển qua Bộ Giáo dục và Đào tạo theo thông báo tuyển sinh này sẽ không được cấp bù chế độ học bổng của Chính phủ Việt Nam.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các cơ quan tạo điều kiện thuận lợi cho ứng viên có đủ điều kiện cần thiết được tham gia dự tuyển đúng thời hạn quy định./.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC HỢP TÁC QUỐC TẾ
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Hải Thanh

Nơi nhận:
- Các Bộ và cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh/thành phố;
- Các Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các ĐH, học viện, trường ĐH, CĐ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Các websites: www.icd.edu.vn, www.moet.gov.vn;
- Báo GD&TĐ;
- Lưu: VT, HTQT.

MẪU SỐ 01
PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN ĐI HỌC
THẠC SĨ/TIẾN SĨ/THỰC TẬP, BỒI DƯỠNG Ở NƯỚC NGOÀI

Học bổng dự tuyển: □ **Học bổng NSNN** □ **Học bổng Hiệp định** □ **Học bổng khác**
(Lưu ý chỉ đăng ký một loại)
Thông báo dự tuyển: ..... */TB-BGDĐT ngày...../...../.....*
Trình độ dự tuyển (ThS, TS, TT, BD): .....
Nước dự tuyển *(chỉ đăng ký 1 nước)*:.....
Ngành học dự tuyển: .....
Ngoại ngữ sử dụng học ở nước ngoài: .....

1. Họ và tên:..... Giới tính: □ Nam □ Nữ.
2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
3. Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....
4. Hộ chiếu số: .....Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
5. Chức vụ và cơ quan đang công tác: .....
.....
Thuộc Bộ, Ngành, Tỉnh:.....
6. Địa chỉ gửi thư: .....
.....
Điện thoại: Cơ quan:..... Nhà riêng:.....
Di động:..... E-mail:.....
7. Trình độ ngoại ngữ: □ Có chứng chỉ □ Chưa có chứng chỉ
Tiếng Anh: ..... IELTS .....TOEFL Ngày cấp:.....Nơi cấp: .....
Tiếng Pháp..... TCF ..... Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....
Tiếng .....: .... Ngày cấp:.....Nơi cấp: .....
8. Trình độ học vấn (cao nhất): □ Đại học □ Thạc sĩ □ Tiến sĩ
9. Quá trình đào tạo:
9.1 Đại học:
Loại học bổng[1]: .....
Thời gian đào tạo:..... năm. Từ..... ..... đến.....
Trường:..... ....
Nước:..... ....
Hệ đào tạo: □ Chính quy □ Tại chức □ Khác (ghi rõ):.....
□ Đào tạo phối hợp:
Cơ sở giáo dục trong nước: Thời gian: từ .....đến..... .....
Cơ sở giáo dục nước ngoài: Thời gian: từ.....đến..... .....
Ngành đào tạo:.....
Điểm trung bình học tập toàn khóa: .....
Điểm bảo vệ luận văn tốt nghiệp (nếu có):.....
Loại tốt nghiệp (nếu có):..... ....
(Nếu không phải là thang điểm 10 thì cần ghi rõ điểm học tập /thang điểm của nơi học và tính quy đổi tương đương sang thang điểm 10, kèm theo bản sao thông tin chính thức về thang điểm, xếp loại của nơi học).

9.2 Thạc sĩ:

Loại học bổng[1]: .....

Thời gian đào tạo:..... năm. Từ..... ..... đến.....

Trường:..... ....

Nước:..... ....

Hệ đào tạo: □ Chính quy □ Tại chức □ Khác (ghi rõ):.....

□ Đào tạo phối hợp:

Cơ sở giáo dục trong nước: Thời gian: từ..... .....đến..... .....

Cơ sở giáo dục nước ngoài: Thời gian: từ.....đến..... .....

Ngành đào tạo:.....

Điểm trung bình học tập toàn khóa: .....

Điểm bảo vệ luận văn tốt nghiệp (nếu có):.....

Loại tốt nghiệp (nếu có):..... ....

(Nếu không phải là thang điểm 10 thì cần ghi rõ điểm học tập /thang điểm của nơi học và tính quy đổi tương đương sang thang điểm 10, kèm theo bản sao thông tin chính thức về thang điểm, xếp loại của nơi học).

9.3 Tiến sĩ:

Loại học bổng[1]: .....

Thời gian đào tạo:..... năm. Từ..... ..... đến.....

Trường:..... ....

Nước:..... ....

Hệ đào tạo: □ Chính quy □ Tại chức □ Khác (ghi rõ):.....

□ Đào tạo phối hợp:

Cơ sở giáo dục trong nước: Thời gian: từ..... .....đến..... .....

Cơ sở giáo dục nước ngoài: Thời gian: từ.....đến..... .....

Ngành đào tạo:.....

10. Nhận xét, đánh giá phẩm chất đạo đức, lối sống (do Thủ trưởng cơ quan công tác, cơ quan giới thiệu dự tuyển ghi):

.....

.....

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CỬ DỰ TUYỂN (NẾU CÓ)

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

(Thủ trưởng đơn vị ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

Người đăng ký dự tuyển

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

[1] *Ghi rõ loại học bổng, cụ thể như sau (chỉ cần điền số ghi dưới đây):*

(1) Học bổng do ngân sách Nhà nước Việt Nam cấp (Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học);

(2) Học bổng theo các đề án đào tạo phối hợp được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp kinh phí;

(3) Học bổng diện Hiệp định (Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học);

(4) Học bổng do cơ sở giáo dục nước ngoài/cơ quan, tổ chức quốc tế cấp (ghi rõ tên nơi cấp học bổng);

(5) Nguồn tài trợ khác hoặc tự túc kinh phí.

MẪU SỐ 02
PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN ĐI HỌC
ĐẠI HỌC Ở NƯỚC NGOÀI

Học bổng dự tuyển: □ **Học bổng NSNN** □ **Học bổng Hiệp định** □ **Học bổng khác**
(Lưu ý chỉ đăng ký một loại)
Thông báo dự tuyển: ..... */TB-BGDĐT ngày ..... /..... /.....*
Nước dự tuyển *(chỉ đăng ký 01 nước)*: .....
Ngành học dự tuyển: .....
Ngoại ngữ sử dụng học ở nước ngoài: .....

1. Họ và tên ..... Giới tính: □ Nam □ Nữ.
2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
3. Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....
4. Hộ chiếu số: .....Ngày cấp:..... Nơi cấp: .....
5. Địa chỉ gửi thư: .....
   .....
   Điện thoại liên hệ: Cố định: ..... Di động: .....
   E-mail: .....
6. Trình độ học vấn (cao nhất): □ Trung học Phổ thông □ Cao đẳng □ Đại học
7. Quá trình học tập:

7.1 Trung học phổ thông:
Trường: .....
Điểm trung bình học tập: Lớp 10..... Lớp 11..... Lớp 12.....
Điểm tốt nghiệp THPT: .....
Xếp loại tốt nghiệp:.....

7.2. Đại học/ Cao đẳng:
Thời gian đào tạo:..... năm. Từ.....đến .....
Trường: .....
Nước: .....
Hệ đào tạo: □ Chính quy □ Tại chức □ Khác (ghi rõ): .....
Ngành đào tạo:.....
Điểm trung bình học tập các kỳ học:

8. Trình độ ngoại ngữ: □ Có chứng chỉ □ Chưa có chứng chỉ
Tiếng Anh: ..... IELTS .....TOEFL Ngày cấp:.....Nơi cấp: .....
Tiếng Pháp..... TCF ..... Ngày cấp:.....Nơi cấp: .....
Tiếng .....: .... Ngày cấp:.....Nơi cấp: .....

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CỬ DỰ TUYỂN (NẾU CÓ)
....., ngày ..... tháng ..... năm .....
(Thủ trưởng đơn vị ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

....., ngày ..... tháng ..... năm .....
Người đăng ký dự tuyển
(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu 2c-BNV/2008

Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý CBCC .....

Cơ quan, đơn vị sử dụng CBCC .....

SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

Ảnh màu (4 x 6 cm)	1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa): ..... 2) Tên gọi khác: ..... 3) Sinh ngày: ... tháng ... năm ....., Giới tính (nam, nữ): ..... 4) Nơi sinh: Xã ....., Huyện ....., Tỉnh ..... 5) Quê quán: Xã ..... , Huyện ....., Tỉnh .....

6) Dân tộc: ....., 7) Tôn giáo: .....

8) Nơi đăng ký bộ khẩu thường trú: .....

(Số nhà, đường phố, thành phố, xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)

9) Nơi ở hiện nay: .....

(Số nhà, đường phố, thành phố, xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)

10) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng: .....

11) Ngày tuyển dụng: .../.../....., Cơ quan tuyển dụng: .....

12) Chức vụ (chức danh) hiện tại: .....

(Về chính quyền hoặc Đảng, đoàn thể, kể cả chức vụ kiêm nhiệm)

13) Công việc chính được giao: .....

14) Ngạch công chức (viên chức): ....., Mã ngạch: .....

Bậc lương:....., Hệ số:....., Ngày hưởng:.../.../.....,

Phụ cấp chức vụ:....., Phụ cấp khác: .....

15.1- Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào): .....

15.2- Trình độ chuyên môn cao nhất: .....

(TSKH, TS, ThS, cử nhân, kỹ sư, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, chuyên ngành)

15.3- Lý luận chính trị: ..... 15.4-Quản lý nhà nước: .....

(Cao cấp, trung cấp, sơ cấp và tương đương) (chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên, cán sự,.....)

15.5- Ngoại ngữ:....., 15.6-Tin học: .....

(Tên ngoại ngữ + Trình độ A, B, C, D.....) (Trình độ A, B, C,.....)

16) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam:.../.../....., Ngày chính thức:.../.../.....

17) Ngày tham gia tổ chức chính trị - xã hội: .....

(Ngày tham gia tổ chức: Đoàn, Hội,..... và làm việc gì trong tổ chức đó)

18) Ngày nhập ngũ:.../.../....., Ngày xuất ngũ: .../.../..... Quân hàm cao nhất: .....

19) Danh hiệu được phong tặng cao nhất .....

(Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang; nhà giáo, thày thuốc, nghệ sĩ nhân dân và ưu tú, ...)

20) Sở trường công tác: .....

21) Khen thưởng: ....., 22) Kỷ luật: .....

(Hình thức cao nhất, năm nào) (về đảng, chính quyền, đoàn thể hình thức cao nhất, năm nào)

23) Tình trạng sức khoẻ: ....., Chiều cao:..., Cân nặng:....kg, Nhóm máu:.....

24) Là thương binh hạng: ..../....., Là con gia đình chính sách: .....

(Con thương binh, con liệt sĩ, người nhiễm chất độc da cam Dioxin)

25) Số chứng minh nhân dân: .....Ngày cấp: .../.../.....

26) Số sổ BHXH: .....

27) Đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm - đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		

Ghi chú: Hình thức đào tạo: Chính quy, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng..../ Văn bằng: TSKH, TS, Ths, Cử nhân, Kỹ sư .....

28) Tóm tắt quá trình công tác

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,.....

29) Đặc điểm lịch sử bản thân:

- Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì? Bản thân có làm việc trong chế độ cũ (cơ quan, đơn vị nào, địa điểm, chức danh, chức vụ, thời gian làm việc ....)

.....

.....

.....

- Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài (làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu .....?):

.....

.....

- Có thân nhân (Cha, Mẹ, Vợ, Chồng, con, anh chị em ruột) ở nước ngoài (làm gì, địa chỉ)?

.....

.....

.....

30) Quan hệ gia đình

a) Về bản thân: Cha, Mẹ, Vợ (hoặc chồng), các con, anh chị em ruột

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội .....)

a) Về bên vợ (hoặc chồng): Cha, Mẹ, anh chị em ruột

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội .....)

31) Diễn biến quá trình lương của cán bộ, công chức

Tháng/năm									
Mã ngạch/bậc									
Hệ số lương									

32) Nhận xét, đánh giá của cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng cán bộ, công chức

.....

.....

.....

.....

.....

.....

..... Ngày..... tháng..... năm .....

Người khai
Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng CBCCVC
(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh mầu 4x6cm (có đóng dấu giáp lai của của cơ quan xác nhận lý lịch)

SƠ YẾU LÝ LỊCH

TỰ THUẬT

Họ và tên:..... Nam, nữ: .....

Sinh ngày.....tháng.....năm .....

Nơi ở đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: .....

.....

.....

Chứng minh thư nhân dân số:..... Nơi cấp: .....

Ngày.....tháng.....năm.....

Số Điện thoại liên hệ: Nhà riêng .....; Di động.....

Khi cần báo tin cho ai? Ở đâu?: .....

.....

.....

.....

.....

Số hiệu: .....

Ký hiệu: .....

Họ và tên: ..... Bí danh: .....

Tên thường gọi: .....

Sinh ngày.....tháng.....năm .....Tại: .....

Nguyên quán: .....

.....

Nơi đăng ký thường trú hiện nay: .....

.....

Dân tộc:..... Tôn giáo: .....

Thành phần gia đình sau cải cách ruộng đất (hoặc cải tạo công thương nghiệp) .....

.....

Thành phần bản thân hiện nay: .....

Trình độ văn hoá:.....Ngoại ngữ: .....

Trình độ chuyên môn: ..... Loại hình đào tạo.....

Chuyên ngành đào tạo: .....

Kết nạp Đảng cộng sản Việt Nam ngày ..... tháng .....năm .....

Nơi kết nạp: .....

Ngày vào Đoàn TNCSHCM ngày ..... tháng ..... năm: .....

Nơi kết nạp: .....

Tình hình sức khoẻ:.....Cao 1m.....Cân nặng:.....kg

Nghề nghiệp hoặc trình độ chuyên môn: .....

Cấp bậc:.....Lương chính hiện nay: .....

Ngày nhập ngũ:..... .....Ngày xuất ngũ: .....

Lý do: .....

HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

Họ và tên bố: .....Tuổi .....Nghề nghiệp .....

Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu? .....

.....

.....

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu? .....

.....

.....

Từ năm 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, xí nghiệp hiện nay đang làm)

.....

.....

Họ và tên mẹ:.....Tuổi:.....Nghề nghiệp .....

Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu? .....

.....

.....

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu? .....

.....

.....

Từ năm 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, xí nghiệp hiện nay đang làm)

.....

.....

.....

.....

HỌ VÀ TÊN ANH CHỊ EM RUỘT

(Ghi rõ tên, tuổi, chỗ ở, nghề nghiệp và trình độ chính trị của từng người)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Họ và tên vợ hoặc chồng:.....Tuổi: .....

Nghề nghiệp: .....

Nơi làm việc: .....

Chỗ ở hiện nay: .....

Họ và tên các con:

1) ..... Tuổi: ..... Nghề nghiệp: .....

2) ..... Tuổi: ..... Nghề nghiệp: .....

3) ..... Tuổi: ..... Nghề nghiệp: .....

4) ..... Tuổi: ..... Nghề nghiệp: .....

5) ..... Tuổi: ..... Nghề nghiệp: .....

QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BẢN THÂN

Từ tháng năm đến tháng năm	Làm công tác gì?	Ở đâu?	Giữ chức vụ gì?

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Khen thưởng: .....

Kỷ luật: .....

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và chịu trách nhiệm về những lời khai đó. Nếu sau này cơ quan có thẩm quyền phát hiện vấn đề gì không đúng. Tôi xin chấp hành biện pháp xử lý theo quy định./.

.....,ngày.....tháng.....năm.....

Xác nhận của Thủ trưởng Cơ quan, Xí nghiệp, Chủ tịch UBND Xã, Phường

Người khai ký tên

MẪU SỐ 04

BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN NGHĨA VỤ CỦA LƯU HỌC SINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
THỰC HIỆN NGHĨA VỤ CỦA LƯU HỌC SINH

(dành cho người chưa có cơ quan công tác)

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Tên tôi là: ..... Sinh ngày .....
Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân số: ..... Ngày cấp:..... .....Nơi cấp: .....
Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp: .....Nơi cấp: .....
Hiện nay là: ....
Khi được Nhà nước cử đi học tại nước ngoài, tôi tự nguyện cam kết thực hiện các nghĩa vụ sau:

1. Chấp hành nghiêm túc Quy chế quản lý lưu học sinh ở nước ngoài, quyết định cử đi học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và chấp nhận các quy định hiện hành của Nhà nước về tài chính.
2. Phấn đấu học tập, nghiên cứu để hoàn thành chương trình đào tạo đúng thời hạn.
3. Không xin chuyển trường, chuyển nước hoặc thay đổi khoá học, chương trình học. Cam kết tích cực học tập, nghiên cứu để hoàn thành tốt chương trình đào tạo đúng thời hạn được phép.
4. Nếu bị buộc thôi học sẽ bồi hoàn kinh phí theo qui định của Nhà nước. Nếu phải gia hạn thời gian học tập sẽ tự túc kinh phí trong thời gian gia hạn.
5. Sau khi kết thúc khoá học về nước, thực hiện thủ tục báo cáo tốt nghiệp cho Bộ Giáo dục và Đào tạo và làm việc lâu dài theo sự điều động của Nhà nước.
6. Cam kết nếu trúng tuyển học bổng của ..... cấp sẽ đi học theo đúng kế hoạch do ..... yêu cầu.

Tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ những điều nêu trên và các quy định hiện hành khác có liên quan. Nếu không thực hiện đúng bản cam kết này, tôi xin bồi hoàn toàn bộ chi phí đào tạo và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc xử lý kỷ luật theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....
Người cam kết
(ký và ghi rõ họ tên)

CAM KẾT CỦA GIA ĐÌNH

Họ và tên bố (mẹ): .....

Công tác tại: .....

Địa chỉ: .....

đại diện cho gia đình lưu học sinh có tên trên, chúng tôi cam kết:

- Nhắc nhở, động viên lưu học sinh thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đã được quy định đối với lưu học sinh.

- Cùng lưu học sinh bồi hoàn kinh phí đã được Nhà nước cấp nếu lưu học sinh không thực hiện đúng cam kết.

....., ngày ..... tháng..... năm .....

Bố (mẹ)

(ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
THỰC HIỆN NGHĨA VỤ CỦA LƯU HỌC SINH

(dành cho người đang công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương)

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Tên tôi là: ..... Sinh ngày .....
Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân số: ..... Ngày cấp:..... .....Nơi cấp: .....
Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....
Hiện nay là: ....
Khi được Nhà nước cử đi học tại nước ngoài, tôi tự nguyện cam kết thực hiện các nghĩa vụ sau:

1. Chấp hành nghiêm túc Quy chế quản lý lưu học sinh ở nước ngoài, quyết định cử đi học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và chấp nhận các quy định hiện hành của Nhà nước về tài chính.
2. Không xin chuyển trường, chuyển nước hoặc thay đổi khoá học, chương trình học. Cam kết tích cực học tập, nghiên cứu để hoàn thành tốt chương trình đào tạo đúng thời hạn được phép.
3. Nếu bị buộc thôi học sẽ bồi hoàn kinh phí theo qui định của Nhà nước. Nếu phải gia hạn thời gian học tập sẽ tự túc kinh phí trong thời gian gia hạn.
4. Sau khi kết thúc khoá học về nước và thực hiện thủ tục báo cáo tốt nghiệp cho Bộ Giáo dục và Đào tạo.
5. Cam kết làm việc lâu dài cho cơ quan đã cử tôi đi học hoặc theo sự điều động của Nhà nước.
6. Tiếp tục đóng bảo hiểm xã hội trong thời gian đi học ở nước ngoài.
7. Cam kết nếu trúng tuyển học bổng của ..... cấp sẽ đi học theo đúng kế hoạch do ..... yêu cầu.

Tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ những điều nêu trên và các quy định hiện hành khác có liên quan. Nếu không thực hiện đúng bản cam kết này, tôi xin bồi hoàn toàn bộ chi phí đào tạo và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc xử lý kỷ luật theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....
Người cam kết
(ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận bảo lãnh của cơ quan tuyển chọn và giới thiệu người dự tuyển:

..... xác nhận bảo lãnh ông/bà .....,

hiện đang là (biên chế/hợp đồng)..... của .....

Chúng tôi cam kết thực hiện trách nhiệm:

1. Tiếp nhận lại và bố trí công tác phù hợp với chuyên môn và trình độ đào tạo sau khi tốt nghiệp ở nước ngoài về.
2. Giúp đỡ, tạo điều kiện để ông/bà có tên trên được tiếp tục đóng bảo hiểm xã hội trong thời gian đi đào tạo ở nước ngoài.
3. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc yêu cầu ông/bà có tên trên thực hiện đúng những cam kết nêu trên.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

Thủ trưởng /Giám đốc/Hiệu trưởng

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

5. XÉT NGHIỆM HUYẾT HỌC, SINH VẬT, SINH HOÁ BW (ЛАБОРАТОРНЫЕ ОБСЛЕДОВАНИЯ - ГЕМОТОЛОГИЧЕСКИЕ, БИОЛОГИЧЕСКИЕ БИОХИМИЧЕСКИЕ БСЖ; EXAMEN DU SANG, BIOCHIMIQUE BW, VDRL) .....

.....

.....

X quang (X-графия; Radiographic).....

KẾT LUẬN (ЗАКЛЮЧЕНИЕ; CONCLUSION)

a. TÌNH HÌNH SỨC KHOẺ (ПРАКТИЧЕСКИ ЗДОРОВ(А); ÉTAT DE SANTÉ) .....

.....

.....

b. ĐỦ HAY KHÔNG ĐỦ SỨC KHOẺ ĐỂ ĐI HỌC (ПРАКТИЧЕСКИ ЗДОРОВ(А) И ПО СОСТОЯНИЮ МОЖЕТ БЫТЬ ИЛИ НЕ МОЖЕТ БЫТЬ НАПРАВЛЕН(А) НА УЧЕБУ; LINTÉRESSÉ(E) EST APTE/INAPTE AUX ÉTUDES).....

.....

.....

Ngày (Дата; Date)..... tháng..... năm .....

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KÝ	TRƯỞNG ĐOÀN KHÁM KÝ
ПРЕДСЕДАТЕЛЬ КОММИССИИ ПОДПИСЬ	ГЛАВНЫЙ ВРАЧ ПОДПИСЬ
VUE ET APPROUVÉ PAR LE CHEF	LE MÉDICIN CONSULTANT
DU CONSEIL SANITAIRE SIGNATURE	SIGNATURE

Mẫu 06

LIÊN BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO – Y TẾ

HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH Y KHOA

МЕДИЦИНСКАЯ КОМИССИЯ

CONSEIL MÉDICAL

Ảnh
Место для Фото
Photo

GIẤY CHỨNG NHẬN SỨC KHOẺ
МЕДИЦИНСКАЯ СПРАВКА
CERTIFICAT MÉDICAL

Họ và tên .....Ngày, tháng, năm sinh.....

Nghề nghiệp ..... Nam, nữ.....

Cơ quan.....

Chỗ ở.....

I. TÌNH TRẠNG THỂ LỰC (ФИЗИЧЕСКОЕ СОСТОЯНИЕ; ÉTAT GÉNÉRAL)

Chiều cao (Рост; Hauter).....(см; cm)

Cân nặng (Вес; Poids).....(кг; kg)

Vòng ngực (Окружность груди; Périmetre thoracique).....(см; cm)

Thở ra (Выдох; En expiration).....(см; cm)

Hít vào (Вдох; En inspiration).....(см; cm)

Trung bình (Средная; Pignet moyen).....(см; cm)

Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....

II. BỆNH TẬT (ЗАБОЛЕВАНИЯ; MALADIES)

1. NỘI KHOA (ТЕРАПЕВТ; MALADIES INTERNES)

- Tuần hoàn mạch (Пульс; Appareil cardiovasculaire) .....

..... lần /phút (Удар/мин; Pouls/min)

- Huyết áp (Артериальное давление; Tension artérielle)

Tối đa (Max; Systolique).....(мм/рт.столь; mm/Hg)

Tối thiểu (Мин; Diastolique).....(мм/рт.столь; mm/Hg)

-Tim (Сердце; Coeur) .....

- Phổi (Легкие; Poumom) .....

Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....

- Dạ dày (Желудок; l'estomac).....

Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....

2. TÂM THẦN, THẦN KINH (ПСИХИАТР, НЕВРОПАТОЛОГ; NEURO-PSYCHIATRES)

.....

Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....

3. NGOẠI KHOA (ХИРУРГ; MALADIES CHIRURGICALES).....

- Đã mổ (Операция; Intevention chirurgicale).....
- Thời gian (Дата; Date).....
- Hệ vận động, cột sống (Опорно-двигательная система, спинной хребет; Colonne vertebrale, appareil-locomoteur).....
- Chi trên (Верхние конечности; Membres supérieures).....
- Chi dưới (Нижние конечности; Membres intérieures).....
- Khớp (Суставы; Articulation).....
- Xương (Кости; Os).....
- Cơ (Мускулатура; Muscles).....
- Tim mạch (Сердечно-сосудистая система; Cardiovasculaire).....
- Hậu môn (Анус; Anus).....
- Tiết niệu, sinh dục (Выделительные и половые органы; Appareil uro-génital).....

.....

- Khối u (Опухоли; Tumeurs).....

.....

Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....

4. CHUYÊN KHOA (СПЕЦИАЛЬНЫЕ ЗАБОЛЕВАНИЯ; EXAMEN DU MEDECIN SPÉCIALISTE)

- Mắt (Глаза; Acuité visuelle).....

Không kính (Без очков; Sans correction).....

Phải (Правый; Droite) O.D.....

Trái (Левый; Gauche) O.G.....

Có kính (С очками; Avec correction).....

Phải (Правый; Droite) O.D.....

Trái (Левый; Gauche) O.G.....

Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....

- Tai Mũi Họng (Отоларинголог; ORL).....
- Thính lực, nói thường 5m (Слух при норм. речи 5м; Audiométrie à 5m-voix normale)

Tai phải (Правое ухо; Oreille droite).....

Tai trái (Левое ухо; Oreille gauche).....

Nói thầm 0,5m (При шопоте 0,5м; Audiométrie à 0,5m-voix basse).....

Tai phải (Правое ухо; Oreille droite).....

Tai trái (Левое ухо; Oreille gauche).....

- Bệnh về T.M.H (Заболевание уха, горла, носа; Maladies ORL).....

Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....

- Răng hàm mặt (Стоматолог; Dent).....

Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....

- Phụ khoa (Гинеколог; Maladies gymécologiques).....

Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....

- Da liễu (Дерматолог; Maladies dermatovénérologiques).....

Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....

Mẫu 06

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CAM KẾT VỀ VIỆC LÀM

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Tên tôi là:.....
Số CMTND/HC:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
Địa chỉ thường trú: .....
Điện thoại:..... E-mail:.....

Nay tôi đăng ký dự tuyển học bổng Hiệp định để đi học ThS/TS tại U-crai-na năm 2022 do Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo tuyển sinh. Tôi làm văn bản này cam kết về việc từ khi tốt nghiệp đại học vào tháng ..... năm ..... đến nay tôi *(đánh dấu chọn (x) vào ô dưới đây có nội dung phù hợp):*

□ Chưa đi làm.

□ Đã đi làm tại:

Tên các cơ quan: .....
Thời gian làm việc: từ tháng/năm..... đến tháng/năm .....
Chế độ làm việc (ghi chi tiết có hoặc không có quyết định tuyển dụng, hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động với thời hạn làm việc cụ thể):
.....
.....
.....

Cho đến thời điểm này *(đánh dấu chọn (x) vào ô dưới đây có nội dung phù hợp)*:

□ Tôi vẫn đang tiếp tục làm việc tại .... *(tên cơ quan)*..... và hiện có ràng buộc về quyết định tuyển dụng/hợp đồng làm việc, lao động với cơ quan này.

□ Tôi đã kết thúc không còn làm việc cho.... *(tên cơ quan)*..... từ tháng/năm ..... và hiện nay không còn ràng buộc về quyết định tuyển dụng/hợp đồng làm việc, lao động cũng như các nghĩa vụ, trách nhiệm của người lao động với cơ quan đó.

□ Tôi chưa có quyết định tuyển dụng/hợp đồng làm việc, lao động với bất kỳ cơ quan nào.

Tôi đã được ...*(tên cơ quan)*... cấp học bổng học ĐH và/hoặc ThS ở nước ngoài theo ... (*tên chương trình học bổng*)... và hiện đang còn phải thực hiện các ràng buộc nghĩa vụ, trách nhiệm, cụ thể như sau: .....
.....
.....

Nếu tôi kê khai không đầy đủ hoặc không đúng, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm sẽ bị xử lý kỷ luật theo các quy định hiện hành của Nhà nước *(Văn bản tuyển dụng làm việc và chấm dứt làm việc của tôi đã có từ sau khi tốt nghiệp đến nay và văn bản liên quan đến học bổng đã được cấp đi học nước ngoài trước đây xin gửi kèm theo cam kết này).*

Trân trọng đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét hồ sơ dự tuyển của tôi.

....., ngày..... tháng..... năm
Người cam kết
(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu 08

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

GIẤY XÁC NHẬN

Kính gửi:.....(Thủ trưởng đơn vị người lao động đang làm việc).....

Tên tôi là: ..... CMND số: .....

Chức danh: .....

Hiện đang làm việc tại: .....

Đóng BHXH tại BHXH: .....

Đề nghị đơn vị xác nhận cho tôi đang tham gia BHXH tại đơn vị.

Lý do xác nhận: .....

.....

Xác nhận của đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Người đề nghị
(Ký rõ họ tên)

Xác nhận của cơ quan BHXH (xác nhận đến tháng đóng đủ tiền BHXH).

CƠ QUAN BHXH: .....

Xác nhận Ông (Bà): .....

Hiện đang tham gia BHXH từ tháng ..... năm ..... đến tháng ..... năm .....

theo cơ quan công tác: .....

Số sổ BHXH: .....

....., ngày tháng năm

GIÁM ĐỐC BHXH

Mẫu 09

Mẫu Hợp đồng cam kết tuyển dụng về làm việc để dự tuyển đi đào tạo ở nước ngoài theo học bổng Hiệp định

CƠ QUAN CHỦ QUẢN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Cơ quan công tác	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

HỢP ĐỒNG CAM KẾT TUYỂN DỤNG ĐỐI VỚI ỨNG VIÊN DỰ TUYỂN ĐI ĐÀO TẠO TẠI NƯỚC NGOÀI THEO HỌC BỔNG HIỆP ĐỊNH

- Căn cứ Thông báo số /TB-BGDĐT ngày / /2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tuyển sinh đi học ở nước ngoài theo học bổng Hiệp định năm 2022;
- Căn cứ ...

Hôm nay, ngày , tại chúng tôi gồm:

BÊN A: **ĐƠN VỊ/TRƯỜNG**

Đại diện bởi: Ông/Bà

Chức vụ:

Điện thoại:

Fax:

Địa chỉ:

VÀ

BÊN B: **ÔNG/BÀ** Quốc tịch: Việt Nam

Số CMND: cấp ngày tại

Số Hộ chiếu: cấp ngày tại

Hiện nay là:

Bên A và Bên B sau đây được gọi chung là "Các Bên",

Các Bên thỏa thuận nhất trí ký kết Hợp đồng cam kết tuyển dụng này (sau đây gọi tắt là "Hợp đồng") và cam kết thực hiện đúng những điều khoản sau đây:

ĐIỀU 1: TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

1.1. Đề cử Bên B cho Bộ Giáo dục và Đào tạo xét cấp học bổng đi đào tạo trình độ .....(ĐH/THS/TS) ở nước ngoài theo học bổng Hiệp định để sau khi tốt nghiệp về làm việc lâu dài cho Bên A.

1.2. Thực hiện tuyển dụng và bố trí công việc cho Bên B trong thời hạn không quá 06 tháng tính từ thời điểm bên B đã hoàn thành các thủ tục sau khi tốt nghiệp.

1.3. Quá thời hạn này, nếu Bên A không ra quyết định tuyển dụng hoặc không bố trí công việc cho Bên B (theo đề nghị của bên B) theo quy định thì Bên A trong thời hạn không quá 06 tháng có trách nhiệm bồi hoàn cho ngân sách Nhà nước toàn bộ kinh phí Bộ Giáo dục và Đào tạo đã chi cho Bên B học ở nước ngoài theo diện Hiệp định.

ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

2.1. Tuân thủ các quy định hiện hành đối với công dân Việt Nam học tập ở nước ngoài; Thực hiện chế độ báo cáo ngay sau khi hoàn thành thủ tục nhập học ở nước ngoài, báo cáo định kỳ 06 tháng/lần và khi kết thúc thời gian đào tạo tại nước ngoài về tình hình, kết quả học tập và nghiên cứu trên hệ thống cơ sở dữ liệu điện tử quản lý lưu học sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng và quản lý và gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp cho Cục Hợp tác quốc tế (HTQT) - Bộ Giáo dục và Đào tạo và Cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam tại nước sở tại (mẫu báo cáo quy định tại Thông tư số 10/2014/TT-BGDĐT ngày 11/4/2014).

2.2. Sau khi tốt nghiệp phải nộp báo cáo tốt nghiệp theo Quy định thủ tục cử người đi học đại học và sau đại học ở nước ngoài, thủ tục gia hạn thời gian học tập ở nước ngoài và thủ tục tiếp nhận lưu học sinh về nước ban hành kèm theo Thông tư số 10/2014/TT-BGDĐT ngày 11/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.3. Trong thời hạn tối đa 03 tháng kể từ ngày kết thúc khóa đào tạo, Bên B phải nộp hồ sơ tuyển dụng và chấp hành sự điều động, phân công công tác của Bên A. Thời gian tối thiểu công tác tại cơ quan đã cử đi đào tạo gấp ba lần thời gian đào tạo.

2.4. Chịu trách nhiệm tự chi trả kinh phí đào tạo trong thời gian gia hạn học tập (nếu có).

2.5. Bồi hoàn toàn bộ học bổng và chi phí đào tạo nếu không hoàn thành chương trình đào tạo (trừ lý do bất khả kháng như: thiên tai, chiến tranh, tai nạn, tử vong, bệnh tật nặng có văn bản chỉ định dừng học của phía nước ngoài,...), hoặc đã tốt nghiệp nhưng không trở về phục vụ tại cơ quan cử đi học, phục vụ không đủ thời gian theo quy định hiện hành về nghĩa vụ của lưu học sinh nhận học bổng có sử dụng ngân sách Nhà nước. Việc bồi hoàn học bổng và chi phí đào tạo được thực hiện theo quy định hiện hành.

ĐIỀU 3: ĐIỀU KHOẢN THỰC HIỆN

Hợp đồng này được làm thành 03 (ba) bản có giá trị pháp lý như nhau; Bên A giữ 01(một) bản, Bên B giữ 01(một) bản và 01 bản đính kèm hồ sơ ứng viên đề cử đi học tại nước ngoài theo học bổng Hiệp định gửi đến Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Hai Bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ký kết theo Hợp đồng này. Mọi tranh chấp, mâu thuẫn phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng này sẽ được đưa ra cơ quan pháp luật có thẩm quyền giải quyết theo quy định hiện hành của Nhà nước.

BÊN A	**BÊN B**
(ký và đóng dấu)	(ký và ghi rõ họ tên)

annex 1

APPLICATION FORM FOR VIETNAMESE STUDENTS
2022-2023 ACADEMIC YEAR

I. Personal information:

Photo

1. **Last (family) name**

2. **First (given) name(s)**

3. **Citizenship**

4. **Sex** (male/female)

5. **Passport Number**

   Date of Issue

   Date of Expiration

6. **Date of Birth** (day/ month/year)

   Place of Birth

II. Contact Information

7. Permanent Address

8. Present Address (if any)

9. Telephone number

10. E-mail

III. Education (please fill in the form below)

Name of Institution	Dates attended (month/year) from to	Degrees received or expected	Fields of study

IV. Study in Ukraine

11. Level of Ukrainian language

- ☐ Poor
- ☐ Fair
- ☐ Good
- ☐ Excellent

12. Program of study in Ukraine (please, match one)

- ☐ Bachelor
- ☐ Master
- ☐ PhD

13. Name of Program Subject Area

14. Name of Ukrainian university

(please, point maximum 3)

Signature_____ Date _____

Phụ lục 1

HỒ SƠ

DỰ TUYỂN HỌC BỔNG HIỆP ĐỊNH ĐI U-CRAI-NA NĂM 2022

(Theo thông báo số 90 /TB-BGDĐT ngày 26 /01/2022)

Trình độ đăng ký dự tuyển: ĐẠI HỌC

Ngành học đăng ký dự tuyển:.....

Họ và tên:.....Nam, Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Trường đang học đại học tại Việt Nam:.....

Ngành đang học đại học:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định và di động, e-mail (nếu có):.....

.....

Hồ sơ dự sơ tuyển (01 bộ) bằng tiếng Việt gồm các tài liệu trình bày trên giấy khổ A4, theo chiều dọc trang giấy và xếp theo thứ tự dưới đây:

1. Phiếu đăng ký dự tuyển;
2. Bản cam kết nghĩa vụ của lưu học sinh được cử đi học nước ngoài có ý kiến bảo lãnh và chữ ký của bố, mẹ hoặc người đại diện hợp pháp. Riêng đối với ứng viên của các bộ, ngành cần làm thêm Bản cam kết có xác nhận của cơ quan bộ, ngành cử dự tuyển;
3. Sơ yếu lý lịch có dán ảnh và xác nhận của UBND phường/xã nơi cư trú hoặc của cơ sở giáo dục đại học đang theo học được đóng dấu giáp lai vào ảnh và các trang đúng quy định. Lưu ý kê khai đủ thông tin, kể cả mục khen thưởng, kỷ luật;
4. Bản sao hợp lệ giấy khai sinh đối với ứng viên là người dân tộc thiểu số;
5. Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT;
6. Bản sao hợp lệ bằng tốt nghiệp THPT;
7. Bản sao hợp lệ học bạ THPT;
8. Bản sao hợp lệ giấy báo được tuyển thẳng hoặc giấy báo trúng tuyển đại học;
9. Bản sao hợp lệ bảng điểm đại học của học kỳ I năm học 2021-2022;
10. Bản sao hợp lệ bằng khen, giấy khen, giấy tờ chứng nhận các giải thưởng quốc tế, khu vực, quốc gia,...(nếu có);
11. Bản sao hợp lệ hộ khẩu thường trú (đối với ứng viên thuộc đối tượng ưu tiên vùng, miền theo quy định hiện hành);
12. Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận con liệt sĩ, thẻ thương binh của bố/mẹ đẻ (nếu có);
13. Giấy khám sức khỏe của bệnh viện đa khoa cấp tỉnh, thành phố trong đó xác nhận đủ điều kiện đi học nước ngoài (có thể tham khảo và sử dụng Mẫu 05);
14. Kết quả xét nghiệm HIV, Viêm gan B, không có thai (đối với nữ);
15. Các giấy tờ khác (nếu có).

Lưu ý: *Các bản sao phải có xác nhận hợp lệ của cơ quan có thẩm quyền; mỗi loại giấy tờ nếu nhiều hơn 01 trang thì phải có dấu giáp lai; giấy tờ có ảnh cần được đóng dấu giáp lai vào ảnh. Ứng viên đang là học sinh lớp 12 không yêu cầu nộp các giấy tờ mục 5,6,8,9 nhưng phải nộp đủ giấy tờ liên quan về việc ứng viên thuộc đối tượng được tuyển thẳng vào đại học.*

HỒ SƠ

DỰ TUYỂN HỌC BỔNG HIỆP ĐỊNH ĐI U-CRAI-NA NĂM 2022

(Theo thông báo số 90 /TB-BGDĐT ngày 26 / 01 /2022)

Trình độ đăng ký dự tuyển: THẠC SĨ

Ngành học đăng ký dự tuyển:.....

Họ và tên:.....Nam, Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Cơ quan công tác (đối với người đang công tác) hoặc cơ sở giáo dục vừa tốt nghiệp (đối với người chưa công tác):.....

Ngành học đã tốt nghiệp:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định và di động, e-mail (nếu có):.....

.....

Hồ sơ dự sơ tuyển (01 bộ) bằng tiếng Việt gồm các tài liệu trình bày trên giấy khổ A4, theo chiều dọc trang giấy và xếp theo thứ tự dưới đây:

1. Công văn của cơ quan cử dự tuyển đối với ứng viên có cơ quan công tác; trường hợp ứng viên mới tốt nghiệp đại học chưa đi làm thì nộp bản cam kết về việc làm;
2. Phiếu đăng ký dự tuyển;
3. Bản cam kết nghĩa vụ của lưu học sinh được cử đi học nước ngoài;
4. Sơ yếu lý lịch được đóng dấu giáp lai vào ảnh và các trang đúng quy định. Lưu ý kê khai đủ thông tin, kể cả mục khen thưởng, kỷ luật. Người đang công tác phải sử dụng mẫu 2c-BNV/2008;
5. Bản sao hợp lệ các quyết định tuyển dụng, thuyên chuyển công tác, hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động;
6. Bản sao hợp lệ sổ bảo hiểm xã hội đối với trường hợp ứng viên là người lao động hợp đồng (không phải là công chức, viên chức) hoặc giấy xác nhận đóng bảo hiểm xã hội do cơ quan công tác và cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận nếu chưa được cấp sổ bảo hiểm xã hội;
7. Bản sao hợp lệ bằng tốt nghiệp, bảng điểm toàn khóa đại học (trường hợp văn bằng do nước ngoài cấp phải nộp bản dịch hợp lệ sang tiếng Việt);
8. Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận văn bằng tương đương do Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ở nước ngoài nhưng không do Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học hoặc tốt nghiệp các chương trình đào tạo đại học phối hợp với nước ngoài thực hiện tại Việt Nam);
9. Văn bản đề cử, tiếp nhận học chuyển tiếp sinh thạc sĩ của cơ sở đào tạo trong nước và tại U-crai-na (nếu có và nếu bằng tiếng nước ngoài thì phải nộp bản dịch hợp lệ sang tiếng Việt);
10. Danh mục các công trình nghiên cứu đã công bố hoặc giấy công nhận công trình nghiên cứu (nếu có) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền;
11. Giấy khám sức khỏe của bệnh viện đa khoa cấp tỉnh, thành phố trong đó xác nhận đủ điều kiện đi học nước ngoài (có thể tham khảo và sử dụng Mẫu 05);
12. Kết quả xét nghiệm HIV, Viêm gan B, không có thai (đối với nữ);
13. Các giấy tờ khác (nếu có).

Lưu ý: *Các bản sao, bản dịch phải có xác nhận hợp lệ của cơ quan có thẩm quyền; mỗi loại giấy tờ nếu nhiều hơn 01 trang thì phải có dấu giáp lai; giấy tờ có ảnh cần được đóng dấu giáp lai vào ảnh.*

Phụ lục 3

HỒ SƠ

DỰ TUYỂN HỌC BỔNG HIỆP ĐỊNH ĐI U-CRAI-NA NĂM 2022

(Theo thông báo số 90 /TB-BGDĐT ngày 26 /01 /2022)

Trình độ đăng ký dự tuyển: TIẾN SĨ

Ngành học đăng ký dự tuyển:.....

Họ và tên:.....Nam, Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Cơ quan công tác (đối với người đang công tác) hoặc cơ sở giáo dục vừa tốt nghiệp (đối với người chưa công tác):.....

Ngành học đã tốt nghiệp:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định và di động, e-mail (nếu có):.....

.....

Hồ sơ dự sơ tuyển (01 bộ) bằng tiếng Việt gồm các tài liệu trình bày trên giấy khổ A4, theo chiều dọc trang giấy và xếp theo thứ tự dưới đây:

1. Công văn của cơ quan cử dự tuyển đối với ứng viên có cơ quan công tác; trường hợp ứng viên là người chưa đi làm thì nộp bản cam kết về việc làm;
2. Phiếu đăng ký dự tuyển;
3. Bản cam kết nghĩa vụ của lưu học sinh được cử đi học nước ngoài;
4. Sơ yếu lý lịch được đóng dấu giáp lai vào ảnh và các trang đúng quy định. Lưu ý kê khai đủ thông tin, kể cả mục khen thưởng, kỷ luật; Người đang công tác phải sử dụng Mẫu 2c-BNV/2008;
5. Bản sao hợp lệ các quyết định tuyển dụng, thuyên chuyển công tác, hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động;
6. Bản sao hợp lệ sổ bảo hiểm xã hội đối với trường hợp ứng viên là người lao động hợp đồng (không phải là công chức, viên chức) hoặc giấy xác nhận đóng bảo hiểm xã hội do cơ quan công tác và cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận nếu chưa được cấp sổ bảo hiểm xã hội;
7. Bản sao hợp lệ bằng tốt nghiệp, bảng điểm toàn khóa đại học và thạc sĩ (trường hợp văn bằng do nước ngoài cấp phải nộp bản dịch hợp lệ sang tiếng Việt);
8. Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận văn bằng tương đương do Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ở nước ngoài nhưng không do Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học hoặc tốt nghiệp các chương trình đào tạo đại học phối hợp với nước ngoài thực hiện tại Việt Nam);
9. Văn bản đề cử, tiếp nhận học chuyển tiếp sinh tiến sĩ của cơ sở đào tạo trong nước và tại U-crai-na (nếu có và nếu bằng tiếng nước ngoài thì phải nộp bản dịch hợp lệ sang tiếng Việt);
10. Tóm tắt đề cương nghiên cứu trong khoảng 02 trang khổ giấy A4 có xác nhận của cơ quan cử dự tuyển;
11. Danh mục các công trình nghiên cứu đã công bố hoặc giấy công nhận công trình nghiên cứu (nếu có) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền;
12. Giấy khám sức khỏe của bệnh viện đa khoa cấp tỉnh, thành phố trong đó xác nhận đủ điều kiện đi học nước ngoài (có thể tham khảo và sử dụng Mẫu 05);
13. Kết quả xét nghiệm HIV, Viêm gan B, không có thai (đối với nữ);
14. Các giấy tờ khác (nếu có).

Lưu ý: *Các bản sao, bản dịch phải có xác nhận hợp lệ của cơ quan có thẩm quyền; mỗi loại giấy tờ nếu nhiều hơn 01 trang thì phải có dấu giáp lai; giấy tờ có ảnh cần được đóng dấu giáp lai vào ảnh.*

Phụ lục 4

HỒ SƠ TIẾNG U-CRAI-NA

DỰ TUYỂN HỌC BỔNG HIỆP ĐỊNH ĐI U-CRAI-NA NĂM 2022

(Theo thông báo số 90 /TB-BGDĐT ngày 26/01/2022)

Trình độ đăng ký dự tuyển (ĐH/ThS/TS/):

Ngành học đăng ký dự tuyển:.....

Họ và tên:.....Nam, Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Trường đang học đại học (đối với sinh viên) hoặc cơ quan công tác (đối với cán bộ) hoặc cơ sở giáo dục đại học đã tốt nghiệp (đối với người chưa đi làm):

.....

Ngành đang học hoặc ngành học đã tốt nghiệp:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

.....

Địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định và di động, e-mail (nếu có):.....

.....

.....

Hồ sơ dự tuyển bằng tiếng U-crai-na gồm các tài liệu xếp theo thứ tự dưới đây:

1) Đơn đăng ký dự tuyển bằng tiếng Anh theo mẫu đính kèm có dán ảnh màu cỡ 4x6 cm ở đầu trang, bên phải, kê khai đầy đủ các mục và ký tên;

2) Thư bày tỏ nguyện vọng và động cơ học tập (bằng tiếng Anh hoặc tiếng U-crai-na)

3) Bản dịch công chứng bằng tốt nghiệp và học bạ THPT (đối với ứng viên đăng ký trình độ đại học) sang tiếng U-crai-na;

4) Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp, bảng điểm tất cả các năm học đại học và sau đại học (đối với ứng viên có các văn bằng do U-crai-na cấp) hoặc bản dịch công chứng sang tiếng U-crai-na (đối với ứng viên tốt nghiệp đại học/ sau đại học tại các nước khác ngoài U-crai-na) (đối với ứng viên đăng ký trình độ thạc sĩ, tiến sĩ);

5) Tóm tắt đề tài chuẩn bị nghiên cứu (từ 500 đến 1000 từ), danh mục công trình nghiên cứu đã được công bố, hoạt động nghiên cứu khoa học đã tham gia (nếu có) bằng tiếng U-crai-na hoặc tiếng Anh (đối với ứng viên học bổng tiến sĩ);

6) Bản sao công chứng trang hộ chiếu phổ thông có ảnh và các thông tin chi tiết của cá nhân (hộ chiếu phải còn hạn sử dụng tối thiểu đến ngày 01/7/2023).